

Số: *1763* /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *31* tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu ký túc xá sinh viên
Khu Đại học Phố Hiến - thành phố Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng, quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Nghị định: số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình; số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BXD ngày 15/6/2009 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn quản lý dự án đầu tư xây dựng nhà ở sinh viên, nhà ở công nhân khu công nghiệp và nhà ở thu nhập thấp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1375/TTr-SKHĐT ngày 27/8/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu ký túc xá sinh viên, Khu Đại học Phố Hiến - thành phố Hưng Yên, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Khu ký túc xá sinh viên, Khu Đại học Phố Hiến.

2. Chủ đầu tư: Sở xây dựng Hưng Yên.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng HUD-CIC.

4. Chủ nhiệm lập dự án: Kiến trúc sư Ngô Lâm Thao.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình để dân hoàn thiện cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt và học tập của sinh viên các trường Đại học trong Khu đại học Phố Hiến, góp phần thu hút các trường đại học, cao đẳng về Khu đại học Phố Hiến.

6- Nội dung và qui mô dự án:

6.1- San lấp mặt bằng: Diện tích san lấp khoảng 50.000m², vật liệu san lấp bằng cát đen đầm chặt theo từng lớp có chiều dày ≤ 300 , hệ số đầm nén $K \geq 0,9$ cao trình san lấp theo chứng chỉ qui hoạch do Sở Xây dựng cấp.

6.2- Khu nhà ở ký túc xá sinh viên gồm các khối nhà sau:

- Khối nhà ở số 1: Chiều cao 09 tầng; diện tích sàn xây dựng 20.088 m².

- Khối nhà ở số 2 (4 đơn nguyên): Chiều cao 05 tầng; diện tích sàn xây dựng 24.500 m².

- Khối nhà ở số 3 (2 đơn nguyên): Chiều cao 05 tầng; diện tích sàn xây dựng 4.600 m².

Giải pháp kỹ thuật cơ bản cho các khối nhà số 1, số 2 và số 3:

+ Các công trình sử dụng giải pháp móng cọc BTCT mác 250 (chiều dài cọc, tiết diện cọc được tính toán, xác định cụ thể khi có kết quả khảo sát địa chất công trình).

+ Phần thân nhà sử dụng giải pháp kết cấu khung BTCT mác 250, tường bao xây gạch chỉ với VXM M50; sàn đổ BTCT toàn khối mác 250; mái xây thu hồi, lắp xà gỗ thép hình dẹt nguội, lợp tôn chống nóng.

+ Hoàn thiện công trình: Nền, sàn nhà lát gạch ceramic 400x400; nền các khu vệ sinh lát gạch chống trơn 250x250, tường ốp gạch men kính 200x250; tường trong và ngoài nhà trát VXM M50 dày 15, trần trát VXM M75 dày 15, cửa đi làm bằng gỗ công nghiệp, khuôn cửa bằng gỗ chò chỉ; cửa sổ khung nhôm, kính sơn tĩnh điện, các cửa sổ có lắp hoa sắt bảo vệ làm bằng thép vuông 14x14, cửa phòng vệ sinh sử dụng khung nhôm sơn tĩnh điện, lắp kính trắng mờ.

6.3- Khối nhà số 4: (khu Nhà ăn và thư viện): Chiều cao 02 tầng; diện tích sàn xây dựng 2.297 m².

6.4- Khối nhà số 5 (nhà ở công vụ giáo viên): Chiều cao 03 tầng; diện tích sàn xây dựng 1.616 m²

Giải pháp kỹ thuật cho các khối nhà số 4 và Số 5:

+ Các công trình sử dụng giải pháp móng băng BTCT mác 200 (khi có kết quả khảo sát địa chất sẽ tính toán chi tiết giải pháp xử lý nền, móng).

+ Phần thân nhà sử dụng giải pháp kết cấu khung BTCT mác 200, tường bao che xây gạch chỉ với VXM M50; sàn đổ BTCT toàn khối mác 200; mái xây thu hồi, lắp xà gỗ thép hình dẹt nguội, lợp tôn chống nóng.

+ Hoàn thiện công trình: Nền, sàn nhà lát gạch ceramic 400x400; nền các khu vệ sinh lát gạch chống trơn 250x250, tường ốp gạch men kính 200x250, tường trong và ngoài nhà trát VXM M50 dày 15, trần trát VXM M75 dày 15, cửa đi làm

bằng gỗ công nghiệp khuôn cửa bằng gỗ chò chỉ, cửa sổ sử dụng khung nhôm, kính sơn tĩnh điện, các cửa sổ có lắp hoa sắt bảo vệ làm bằng thép vuông 14x14, cửa phòng vệ sinh sử dụng khung nhôm sơn tĩnh điện, lắp kính trắng mờ.

6.5- Khối nhà số 6 (nhà đa năng kết hợp làm câu lạc bộ thể thao) diện tích xây dựng 900m², phục vụ cho công tác luyện tập và thi đấu thể dục thể thao trong khu ký túc xá.

6.6- Sân thể thao diện tích khoảng 4.878 m² phục vụ hoạt động tập luyện thể dục thể thao trong khu ký túc xá.

6.7- Các hạng mục công trình phụ trợ: Cổng, tường rào, tường chắn đất, nhà bảo vệ, sân, đường nội bộ, vườn hoa, cây xanh.

6.8- Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước: Sử dụng nguồn điện và hệ thống cấp thoát nước chung của thành phố để đấu nối vào công trình.

6.9- Các tiêu chuẩn về phòng hoả, thoát người sự cố, thông gió, chiếu sáng, chống sét đảm bảo theo quy định hiện hành của nhà nước.

7- Địa điểm xây dựng: Phường An Tảo, thành phố Hưng Yên.

8- Loại, cấp công trình: Loại công trình công cộng.

9- Diện tích sử dụng đất khoảng: 50.000m².

10- Tổng mức đầu tư: 425.435 triệu đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 344.298 triệu đồng
- Chi phí thiết bị: 7.712 triệu đồng
- Chi phí đền bù GPMB (tạm tính): 10.000 triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án: 5.155 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 14.767 triệu đồng
- Chi phí khác: 4.827 triệu đồng
- Chi phí dự phòng: 38.676 triệu đồng

11- Nguồn vốn đầu tư: Công trình được đầu tư bằng các nguồn vốn sau:

- Trái phiếu Chính phủ.
- Ngân sách tỉnh hỗ trợ phần kinh phí GPMB.

12- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý điều hành dự án.

13- Thời gian thực hiện dự án: Căn cứ vào kế hoạch phân bổ vốn của Trung ương để quyết định thời gian thi công và hoàn thành các hạng mục công trình.

14- Phân chia gói thầu, phương thức đấu thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu:

- Phân chia gói thầu:

+ Gói thầu số 1: Thi công xây dựng san lấp mặt bằng, tường chắn đất, cổng, tường rào.

+ Gói thầu số 2: Thi công xây dựng khối Nhà số 1.

+ Gói thầu số 3: Thi công xây dựng khối Nhà số 2.

+ Gói thầu số 4: Thi công xây dựng khối Nhà số 3,4.
+ Gói thầu số 5: Thi công xây dựng khối Nhà số 5 và 6.
+ Gói thầu số 6: Thi công xây dựng Sân thể thao và các hạng mục công trình phụ trợ.

+ Các gói thầu tư vấn sẽ được xác định cụ thể trong kế hoạch đấu thầu được duyệt.

- Phương thức đấu thầu và hình thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện theo qui định của Luật đấu thầu và các nghị định hướng dẫn kèm theo.

15- Những vấn đề phải thực hiện trước khi lập thiết kế bản vẽ thi công:

- Mặt bằng tổng thể và kiến trúc các hạng mục công trình phải lập tối thiểu 02 phương án để thông qua Hội đồng Tư vấn kiến trúc-Quy hoạch tỉnh lựa chọn, chấp thuận bằng văn bản.

- Khoan khảo sát địa chất công trình theo quy định làm cơ sở tính toán, lựa chọn phương án thiết kế móng và kết cấu chính công trình, đảm bảo yếu tố kinh tế-kỹ thuật. Hoàn chỉnh lại hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình (thuyết minh dự án, thiết kế cơ sở và thuyết minh thiết kế cơ sở) đảm bảo theo quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình theo các quy định hiện hành của Nhà nước; Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ, số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Tài chính; Giáo dục và Đào tạo; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND thành phố Hưng Yên; Chủ đầu tư và thủ trưởng các ngành liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *TM*

[*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- CV XDCB^C;
- Lưu: VT.

TM. UBND TỈNH HUNG YÊN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Hòa